

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 20-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hồng

Ông Nguyễn Đức Thọ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1981 tại huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Phạm Thị T; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/03/2018 Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Không có án tích, không bị Kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 17/5/2018, bị tạm giam từ ngày 20/5/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2018 tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Đoàn Biên phòng cửa khẩu C, Bộ đội Biên

phòng tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép hai ống nhựa màu xọc xanh, trắng bên trong có chất bột màu trắng là chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,131 gam do bị cáo mua từ Trung Quốc về để sử dụng cho bản thân.

Tại Kết luận giám định số: 183/KL-PC54 ngày 18/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong hai ống nhựa gửi giám định là chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,131 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSLB, ngày 20 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Do có nghiện chất ma túy từ trước nên khoảng 05 giờ ngày 17/5/2018, bị cáo Nguyễn Văn T theo đường mòn xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc với mục đích mua ma túy heroine về sử dụng cho bản thân. Khi sang đến chợ A - Trung Quốc, Nguyễn Văn T gặp và mua với một người Trung Quốc tên S (không biết họ, tuổi, địa chỉ) số tiền 100 NDT (một trăm nhân dân tệ) ma túy heroine, đựng trong 03 ống nhựa (loại ống nhựa thường dùng để hút nước). Sau khi mua được ma túy bị cáo cất dấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi theo đường mòn cũ về Việt Nam. Đến khoảng 09 giờ 17/5/2018 bị cáo về đến khu trọ trong bãi của Hợp tác xã T thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo lấy 01 ống nhựa có chứa chất ma túy ra sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ 02 (hai) ống nhựa làm kín hai đầu bên trong có chứa chất ma túy heroine có tổng khối lượng 0,131 gam.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 14 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư (cũ) có chữ ký cùng tên của các giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,105 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định); 01 (một) đoạn ống nhựa được làm kín một đầu, đường kính 0,5cm, dài 1,8cm, màu xọc xanh trắng; 03 tờ giấy bạc; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 01 tờ mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn thành ống, tiền bị cháy đen một phần trong ống, không còn giá trị sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định số: 183/KL-PC54 ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 00 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại khu vực nhà trọ trong bãi của Hợp tác xã T thuộc thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,131 gam chất ma túy heroine để sử dụng cho bản thân. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc dược gây hại cho sức khỏe của con người. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 10/03/2018 Công an huyện Cao Lộc,

tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo nhận thức được rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích của bản thân bất hợp pháp. Hành vi mà bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 01/6/2018) và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo nghề nghiệp lái xe nhưng công việc không ổn định, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên là S đã bán ma túy cho bị cáo do bị cáo không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ của người này và việc mua bán diễn ra tại Trung Quốc nên Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng gồm: 0,105 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định) đựng trong 01 phong bì thư ghi chữ (vật chứng thư giữ của Nguyễn Văn T), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 01 (một) đoạn ống nhựa được làm kín một đầu, đường kính 0,5cm, dài 1,8cm, màu sọc xanh trắng; 03 tờ giấy bạc có kích thước: 8,5cm x 6cm, 8,5cm x 5,5cm, 5,5cm x 5,5cm; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long; 01 tờ mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn thành ống, tiền bị cháy đen một phần, không còn giá trị sử dụng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với 0,105 gam heroine là chất ma túy do nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 (một) đoạn ống nhựa được làm kín một đầu, đường kính 0,5cm, dài 1,8cm, màu sọc xanh trắng; 03 tờ giấy bạc; 01 vỏ bao thuốc lá trắng long; 01 tờ mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn thành ống, tiền bị cháy đen một phần trong ống do có liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo Nguyễn Văn T bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 15-5-2018.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 0,105 gam heroine (phần hao hụt do làm mẫu giám định) đựng trong 01 phong bì thư ghi chữ (vật chứng thư giữ của Nguyễn Văn T, nơi cư trú thôn C, xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

- 01 (một) đoạn ống nhựa được làm kín một đầu, đường kính 0,5cm, dài 1,8cm, màu sọc xanh trắng, tình trạng đã qua sử dụng; 03 tờ giấy bạc có kích thước: 8,5cm x 6cm, 8,5cm x 5,5cm, 5,5cm x 5,5cm, tình trạng đã qua sử dụng; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, vỏ màu vàng; 01 tờ mệnh giá 1.000 đồng được cuộn tròn thành ống, tiền bị cháy đen một phần trong ống.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22 tháng 8 năm 2018).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Thị Lan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Thọ

Nguyễn Văn Hồng

Lương Thị Lan

